

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 372/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lê Thị Kim Lu, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

2. Ông Lý Minh Ph, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

Cùng tạm trú: Tổ 9, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim Lu và ông Lý Minh Ph tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hải Thành, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2014, quyển số 01/2014 cấp ngày 11/8/2014; mâu thuẫn giữa bà Lu và ông Ph phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được nên bà Lu và ông Ph thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Bà Lu và ông Ph xác nhận có 02 (hai) con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 18/9/2015 và Lý Ngọc Kim Ng, sinh ngày 25/9/2017. Hai bên thỏa thuận bà Lu là người trực tiếp nuôi con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 18/9/2015; ông Ph là người trực tiếp nuôi con chung tên Lý Ngọc Kim Ng, sinh ngày 25/9/2017, không ai cấp dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Lu và ông Ph xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Bà Lu và ông Ph xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim Lu và ông Lý Minh Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Lý Gia H, sinh ngày 18/9/2015 cho bà Lê Thị Kim Lu trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lu không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao con chung tên Lý Ngọc Kim Ng, sinh ngày 25/9/2017 cho ông Lý Minh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ph không yêu cầu bà Lu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lu, ông Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) Bà Lê Thị Kim Lu và ông Lý Minh Ph mỗi bên phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) bà Lu, ông Ph đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019662 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã Hải Thành, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Châu Thị Thanh Thà